

Bản án số: 26 /2018/HS-ST
Ngày 12/ 4/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế L, sinh ngày 04/9/1983 tại xã D t, huyện Y g, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Lạc Trung, xã D t, huyện Y g, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Thế S , sinh năm 1959 và bà Đỗ Thị T , sinh năm 1960; Vợ là chị Nguyễn Thị X , sinh năm 1986 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án: Tại bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách), tiền sự: không; Tạm giữ ngày 29/10/2017. Tạm giam ngày 07/11/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị Kiều D, sinh năm 1984; có mặt;

ĐKKHKT: 90A/4, Tr , huyện H , thành phố H C M ;

Trú tại: Thôn 6, xã Th , huyện T , Thành phố H.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Đạo Tr , sinh năm 1982; có mặt;

Trú tại: Thôn 6, xã T , huyện T , TP H ;

2. Chị Nguyễn Thị Huyền Tr , sinh năm 1985; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 6, xã Th a, huyện T t, Thành phố H;

3. Chị Kiều Thị D , sinh năm 1978; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 5, xã H , huyện T , Thành phố H ;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế L, sinh năm 1983 có HKTT tại: Thôn Lạc Trung, xã D t, huyện Y g, tỉnh B và chị Trần Thị Kiều D, sinh năm 1984, có HKTT tại: 90A/4, Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh (nhân viên quán Karaoke Kim Ngân); quen biết và yêu nhau được một năm thì ngày 20/7/2017 thì L và D đến thuê phòng ở trọ và chung sống với nhau tại thôn 6, xã Hòa Thạch, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (không đăng ký kết hôn). Xuất phát từ việc L và D có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên ngày 28/10/2017, D đã đến quán Karaoke Kim Ngân thuộc Thôn 6, xã Th a, huyện T t, Thành phố H xin ở lại quán mà không về phòng trọ ở cùng L. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/10/2017 Nguyễn Thế L đến quán Karaoke Kim Ngân để tìm chị D. Khi đến quán L gặp chị Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm 1985 (chủ quán). Tại đây L hỏi chị Trang thì chị Trang nói D vừa đi chơi về đang ngủ trong phòng, một lúc sau thấy chị D đi từ trong phòng ngủ đi ra, L chạy lại túm cổ áo chị D lôi từ trong quán đi ra phía ngoài đường. Thấy vậy, chị Trang liền gọi mọi người can ngăn đồng thời chạy theo L và chị D để can ngăn. L lôi chị D đến cách cổng quán khoảng 15m về phía bên phải rồi dừng lại tiếp tục cãi nhau, chị D bỏ đi thì L nhìn thấy ở bãi đất trống có một con dao, cách vị trí L và chị D đứng khoảng 4 -5m, L chạy đến nhặt con dao và cầm bằng tay trái chạy theo chị D, tay phải kéo chị Diễm quay lại và giơ dao lên trước mặt dọa tự sát. Thấy vậy, chị D dùng tay trái của mình gạt, giằng con dao L đang cầm ra thì bị dao cứa vào cánh tay trái làm chị D bị rách do chảy máu, L và chị Diễm tiếp tục giằng co thì L đâm một nhát vào bụng chị D (phía trên rốn) làm chị D bị thương ngã quỵ xuống đường. L vứt con dao xuống đường và bỏ đi. Chị Trang và mọi người đến

can ngăn, sợ L tiếp tục gây thương tích cho chị D nên chị Trang đã nhặt con dao mang vào bàn uống nước trong quán để L tiếp tục nhặt một viên gạch lên để đe dọa đánh chị D và tự đập vào đầu mình thì được chị Trang, chị Kiều Thị Diệp, sinh năm 1978; HKTT: ở Thôn 5, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất can ngăn. Sau đó, anh Trương (chồng chị Trang) cùng mọi người đưa chị D đi cấp cứu tại bệnh viện huyện Quốc Oai, sau đó được chuyển đến bệnh viện đa khoa Hà Đông.

Tại bản kết luận giám định số 937/TTPY ngày 07/11/2017 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Trần Thị Kiều D tại thời điểm giám định là 37% (Ba mươi bảy phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích khả năng do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì kết luận giám định cũng như các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Thế L đã bồi thường cho người bị hại số tiền khoảng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Chị D không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng: Ngày 7/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Kiều D 02 đôi khuyên tai kim loại màu vàng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 giấy Chứng minh thư nhân dân, 01 Hộ chiếu đều mang tên Trần Thị Kiều D; trả cho gia đình bị cáo L 01 giấy Chứng minh thư nhân dân của bị cáo Nguyễn Thế L.

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKS ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thế L với tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Xổ phạt bị cáo Nguyễn Thế L từ 6 năm đến 7 năm tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm. Tổng hợp phạt chung của hai bản án từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2017. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giam của bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 kể từ ngày 31/3/2016 đến ngày 12/7/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 02 con dao và 01 viên gạch, 01 chiếc quần vải màu nâu và 01 áo phông hiệu NiKe.

Bị cáo và Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, vật chứng vụ án, kết luận giám định, lời khai của Người bị hại, Người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm giữa Nguyễn Thế L và chị Trần Thị Kiều D nên khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/10/2017 tại cửa quán Karaoke Kim Ngân thuộc thôn 6, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Nguyễn Thế L đã có hành vi dùng một con dao nhọn dạng dao bầu dài khoảng 25cm, chuôi dao làm bằng nhựa màu xanh (là hung khí nguy hiểm) đâm vào bụng chị Trần Thị Kiều D, hậu quả gây tổn hại sức cho chị D là 37%. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 với khung hình phạt là từ 5 năm đến 15 năm tù. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù là nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, theo nguyên tắc có lợi Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn áp dụng khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/8/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn

thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 29/10/2017 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo đã phạm tội trong thời gian thử thách nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo如实供述 khai báo, nhận nhận hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của chị D nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án, phạm tội trong thời gian thử thách. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với bị cáo mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Buộc bị cáo phải chấp hành 36 (ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị Trần Thị Kiều D số tiền khoảng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Nay chị D không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao, loại dao bầu; 01 viên gạch lục hình chữ nhật, 01 quần vải màu nâu và 01 áo phông là phương tiện phạm tội và tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 đôi khuyên tai kim loại màu vàng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 giấy Chứng minh thư nhân dân của bị cáo L và 01 giấy Chứng minh thư nhân dân, 01 Hộ chiếu đều mang tên Trần Thị Kiều D. Ngày 7/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Kiều D và gia đình Nguyễn Thế L (01 CMTND của L) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L **06** (sáu) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Buộc bị cáo chấp hành hình phạt **36** (ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **09** (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 29 tháng 10 năm 2017). Bị cáo được trừ thời gian tạm giam tại bản án số 157/2016/HSST ngày 15/8/2016 (kể từ ngày 31/3/2016 đến ngày 12/7/2016).

VÒ xö lý vĕt chơng: Áp dụng khoản 2 §iỜu 106 cĩa Bế luĕt tề tồg h×nh sù:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao bầu, 01 viên gạch lục, 01 chiếc quần vải màu nâu và 01 áo phông hiệu Nike, theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 25/2018/THA ngày 06 /4 /2018 giữa Công an huyện Thạch Thất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

VÒ ỉn phÝ: Cĩn cø khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 cĩa Bế luĕt tề tồg h×nh sù; khoản 1 §iỜu 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

BẾ c,ỏ Nguyễn Thế L phải chịu 200.000® ỉn phÝ h×nh sù s- thĕm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

BẾ c,ỏ và người bị hại cả quyền kháng cáo trong thời h¹n 15 ngày kể từ ngày tuyên ỉn.

N-ỉ nhĕn:

- TAND thịn phề Hự Néi;
- CA, VKSND, THA huyện Th¹ch Thĕt;
- BẾ c,ỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Dũg Liệt, huyện Yên Phong,

**Tm. Hái Ờảng xĐt xö s- thĕm
Thĕm ph,ỉn - Chĩ tĩa phi¹n
tĩa**

Tỉnh Bắc Ninh;
– *L-u HS, VP.*

Nguyễn Thị Thu Thủy